

Số: 01 /KH-UBND

Cầu Ngang, ngày 04 tháng 01 năm 2023

KẾ HOẠCH

Chuyển đổi vị trí công tác năm 2023 theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng;

Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác năm 2023 theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

Thực hiện việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác là một trong những biện pháp nhằm chủ động phòng ngừa các hành vi tham nhũng trong cơ quan, đơn vị; giúp bố trí, sắp xếp công chức, viên chức phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ được đào tạo, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của nền hành chính nhà nước.

2. Yêu cầu

a. Việc chuyển đổi vị trí công tác phải được thực hiện theo kế hoạch, đảm bảo khách quan, công tâm, công khai, minh bạch, khoa học và hợp lý, không gây mất đoàn kết và không làm xáo trộn hoạt động; không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, đơn vị và không làm ảnh hưởng đến việc tăng, giảm biên chế của cơ quan.

b. Không thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác trái với chuyên môn, nghiệp vụ của công chức, viên chức đang thực hiện hoặc đang phụ trách.

c. Không được lợi dụng việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức vì mục đích vụ lợi hoặc để trừ dật công chức, viên chức.

d. Công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác phải chấp hành nghiêm các quyết định của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

II. NỘI DUNG

1. Đối tượng, thời hạn và phương thức chuyển đổi vị trí công tác

1.1. **Đối tượng thực hiện chuyển đổi:** Công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đang công tác tại các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban

nhân dân huyện và công chức Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn (say đây gọi tắt là cơ quan, đơn vị).

1.2. Vị trí chuyên đổi và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác:

- Đối tượng thực hiện theo khoản 1, Điều 25 Luật phòng chống tham nhũng năm 2018 và khoản 2, Điều 36 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng, chống tham nhũng.

- Thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác là từ đủ 02 năm (đủ 24 tháng) đến 05 năm (đủ 60 tháng) theo đặc thù của từng lĩnh vực chuyển đổi.

1.3. Phương thức thực hiện chuyển đổi vị trí công tác:

- Chuyển đổi vị trí công tác cùng chuyên môn, nghiệp vụ từ bộ phận này sang bộ phận khác trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; giữa các lĩnh vực, địa bàn được phân công theo dõi, phụ trách, quản lý hoặc giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong phạm vi quản lý.

- Chuyển đổi vị trí công tác chỉ được thực hiện bằng văn bản điều động, bố trí, phân công nhiệm vụ đối với công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý và công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý.

2. Đối tượng chưa thực hiện chuyển đổi và không chuyển đổi vị trí công tác

2.1. Trường hợp chưa chuyển đổi vị trí công tác

- Công chức, viên chức đang trong thời gian bị xem xét, xử lý kỷ luật.
- Công chức, viên chức đang bị kiểm tra, xác minh, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử.
- Công chức, viên chức đang điều trị bệnh hiểm nghèo được cơ quan y tế có thẩm quyền xác nhận; đi học tập trung từ 12 tháng trở lên hoặc được cử đi biệt phái.
- Công chức, viên chức nữ đang trong thời gian mang thai hoặc nuôi con dưới 36 tháng tuổi. Công chức, viên chức nam đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi do vợ mất hoặc trường hợp khách quan khác.

2.2. Trường hợp không chuyển đổi vị trí công tác: Không thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức có thời gian công tác còn lại dưới 18 tháng cho đến khi đủ tuổi nghỉ hưu.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn:

- Triển khai quán triệt Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng, chống tham nhũng và Kế hoạch này đến cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị mình.

- Xây dựng Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác của cơ quan, đơn vị mình phù hợp với nội dung kế hoạch này. Lập danh sách công chức, viên chức không giữ chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc đối tượng đủ điều kiện chuyển đổi vị trí công tác gửi về Phòng Nội vụ **chậm nhất đến ngày 07/02/2023** để tổng hợp trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

2. Phòng Nội vụ có trách nhiệm

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện chuyển đổi vị trí công tác được quy định trong Kế hoạch.

- Tổng hợp, thẩm định danh sách, tham mưu phương án sắp xếp và chuyển đổi vị trí công tác đối với các công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định.

Trên đây là kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác năm 2023 theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Phòng Nội vụ huyện để được hướng dẫn. / *Nguyễn Văn Ngà*

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ tỉnh (b/c);
- TTHU; TTHĐND huyện (b/c);
- CT, các PCT. UBND huyện;
- BLĐVP; NC;
- UBMTTQ huyện;
- Các Ban Đảng Huyện ủy;
- Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Ngà